

Số: 85/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01, ngày 23/02/2007 của UBND xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2023/LHST ngày 09 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu: Anh Hoàng Tiến H - sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Chị Vũ Thị D - sinh năm 1979.

Địa chỉ: D2502 tháp Đ, 72 T, phường DV, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến H và chị Vũ Thị D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 02 năm 2007 tại UBND xã V, huyện Đông Anh, Hà Nội nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng tháng 09 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã ly thân từ khoảng tháng 09/2018 đến nay, nay cả hai đều xác nhận vợ chồng không còn tình cảm đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh H và chị D thỏa thuận chị D trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Hoàng Vũ B, sinh ngày 26/02/2008, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H đến khi con chung trưởng thành, tự lập hoặc có thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Anh H và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị D tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 10/03/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến H và chị Vũ Thị D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh H và chị D thỏa thuận chị D trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Hoàng Vũ B, sinh ngày 26/02/2008, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H đến khi con chung trưởng thành, tự lập hoặc có thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Anh Hoàng Tiến H và chị Vũ Thị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0019248 ngày 06/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê